TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **225**/2025/DS-PT
Ngày 18 tháng 6 năm 2025
(V/v tranh chấp hụi)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Quang Thế**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Thành Lập**

Ông **Đặng Minh Trung**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Hứa Như Nguyện** – Là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau*** *tham gia phiên toà:* Bà **Từ Thanh Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025 tại Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 144/2025/TLPT-DS ngày 14/5/2025 về việc tranh chấp hụi.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 25/2025/DS-ST ngày 21/3/2025 của Toà án nhân dân huyện U Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 168/2025/QĐPT-DS ngày 27/5/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Kim T**, sinh năm 1984. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Dương Anh Đ, sinh năm: 1950. Cùng địa chỉ cư trú: Ấp I, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn*: Bà **Dương Thị L**, sinh năm: 1963(Có mặt), ông **Dương Văn N**, sinh năm: 1954(Xin vắng mặt). Cùng địa chỉ cư trú: Ấp I, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Bà Dương Thị L là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện ngày 07/01/2025, bà Nguyễn Kim T trình bày: Ngày 29/11/2019 (âm lịch), ông Dương Văn N và bà Dương Thị L mở một số dây hụi, bà tham gia dây hụi loại hụi 4.000.000 đồng, gồm 25 hụi viên, tham gia 02 chân, đã đóng hụi từ ngày 29/11/2019 đến tháng 12/2020 là 15 tháng (vì năm 202 lịch có nhuần 02 tháng 4). Bà L đình hụi, chốt hụi xác định nợ mỗi chưng là 58.000.000 đồng (đã trừ tiền cò 2.000.000 đồng). Nay bà yêu cầu ông Dương Văn N và bà Dương Thị L trả số tiền hụi còn thiết là: 15 tháng x 4.000.000 đồng x 02 chưng = 116.000.000 đồng. Sau khi đình hụi bà L đã trả được 7.000.000 đồng, còn thiếu lại

là 109.000.000 đồng, bà T yêu cầu ông N và bà L trả cho bà 100.000.000 đồng, bà bớt 9.000.000 đồng.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 05/3/2025 và tại phiên tòa, bà Dương Thị L trình bày: Bà T có tham gia hụi do bà làm chủ, tham gia dây hụi mở ngày 29/11/2019 âm lịch, đóng được 15 lần thì đình hụi. Bà có chốt số tiền hụi còn thiếu của bà T là 15 lần bằng số tiền 58.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau đó bà có trả cho bà T là 7.000.000 đồng. Bà còn thiếu tiền hụi của bà T nhưng yêu cầu được trả lại tiền vốn đã đóng, do có hụi viên trong dây hụi này có người không đóng dẫn đến hụi bị đình. Số tiền hụi vốn mà bà T đã đóng một chân khoảng 20.720.000 đồng. Tính theo hụi chết thì còn thiếu là 109.000.000 đồng nhưng bà không có khả năng để trả yêu cầu được trả bằng hụi sống mỗi chân là 20.720.000 đồng, trả hàng tháng mỗi tháng 500.000 đồng.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 25/2025/DS-ST ngày 21/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh Quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim T. Buộc bà Dương Thị L, ông Dương Văn N có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà T số tiền hụi còn thiếu là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/4/2025, bà L kháng cáo yêu cầu được trả vốn, về nghĩa vụ trả nợ không liên quan đến ông N.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bà L cho rằng do bể hụi nên bà yêu cầu trả vốn, nghĩa vụ trả nợ do là trách nhiệm của bà không liên quan đến ông N vì ông N không đồng ý cho bà làm chủ hụi, hiện nay bà và ông N đã ly hôn và xin trả dần.

Ông Đ không đồng ý giảm lãi theo yêu cầu của bà L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự tuân thủ các quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung, tại phiên tòa bà L không cung cấp thêm chứng cứ gì mới nên kiến nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm số 25/2025/DS-ST ngày 21/3/2025 của Toà án nhân dân huyện U Minh, không chấp nhận kháng cáo của bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức, nội dung đơn kháng cáo và thời hạn kháng cáo được bà L thực hiện đúng quy định tại các Điều 272, 273 Bộ luật TTDS, HĐXX sẽ xem xét kháng cáo của bà theo quy định. Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hụi nên cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết đúng thẩm quyền theo quy định tại điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của bà L: Về loại hụi, thời gian khui, số kỳ đã đóng các đương sự thống nhất không tranh chấp nên HĐXX không can thiệp điều chỉnh. Bà L kháng cáo về số tiền thực tế bà T đã đóng của 15 kỳ hụi chết, bà cho rằng 15 kỳ

hụi chết bà T đóng được 20.720.000đ nhưng bà không cung cấp được giấy tờ theo dõi mỗi kỳ hốt hụi tay em bỏ bao nhiêu để hốt, tại phiên tòa bà L cung cấp giấy theo dõi do bà tự ghi nhưng giấy này do bà tự viết ra sau khi thụ lý vụ án, không phải bản gốc do bà ghi chi tiết khi đang giao dịch hụi. Hơn nữa bà L là chủ hụi được hưởng đầu thảo ở mỗi kỳ khui hụi, và có nghĩa vụ gom hụi của các tay em chơi hụi giao lại cho tay em được hốt, nên số tiền các tay em đã hốt đóng lại hụi chết là nghĩa vụ của họ không ảnh hưởng đến quyền lợi và nghĩa vụ của bà L. Mặt khác quy định của pháp luật cho phép người giao dịch hụi được hưởng lãi, đồng thời bà T không đồng ý giảm cho bà L phần lãi hụi, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà L về việc điều chỉnh lại khoản tiền hụi mà bà T đã khởi kiện.

Vấn đề thứ hai bà L kháng cáo về nghĩa vụ thanh toán: Do tại thời điểm bà L mở hụi cho đến nay bà và ông N vẫn tồn tại quan hệ vợ chồng, sống, sinh hoạt chung nhà, mục đích bà mở hụi hưởng đầu thảo để lo cho gia đình. Ngày 25/12/2023 hai người thuận tình ly hôn, hiện tại vẫn sống chung địa chỉ, hơn nữa khi ly hôn ông bà chưa phân chia tài sản chung, nên ông N phải có nghĩa vụ cùng bà thanh toán khoản tiền hụi này cho bà T là phù hợp, nên kháng cáo này của bà L cũng không có căn cứ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến kiến nghị không chấp kháng cáo của bà L là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[3] Án phí phúc thẩm bà L được miễn nộp do có đơn xin miễn theo quy định tại điều 148 Bộ luật TTDS.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 148; khoản 1 Điều 308 Bộ Luật Tố Tung Dân Sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Không chấp nhận kháng cáo của bà Dương Thị L. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 25/2025/DS-ST ngày 21/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện U Minh. *Tuyên Xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim T. Buộc bà Dương Thị L và ông Dương Văn N có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Nguyễn Kim T số tiền hụi còn thiếu là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà L ông N chậm thi hành số tiền nêu trên thì ông bà còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự:

- Án phí sơ thẩm: Bà Dương Thị L được miễn. Ông Dương Văn N phải chịu án phí là 2.500.000 đồng. Bà Nguyễn Kim T không phải chịu, ngày 10/01/2025 bà

đã nộp tạm ứng 2.900.000 (Hai triệu, chín trăm ngàn) đồng, theo lai thu số 0006912 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, được hoàn lại.

- Án phí phúc thẩm: Bà L được miễn nộp.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ninh Quang Thế